

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 22 - 02 - 2021
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH TỈNH CÀ MAU.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mộng Chi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Quốc Thông
Ông Trần Trung Kiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý, Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Lê Vũ Linh – Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 338/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2020 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2021/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Chúc D, ngày sinh: 04/7/1984 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

HKTT: Ấp 3, xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở: Ấp Gành Hào 2, xã HT, thành phố CM, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Lê Văn V, sinh năm: 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 3, xã KTh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 23 tháng 11 năm 2020 nguyên đơn bà Phạm Chúc D trình bày:

Về hôn nhân: Được sự đồng ý của gia đình hai bên nên năm 2005 bà Phạm Chúc D và ông Lê Văn V làm đám cưới chung sống với nhau đến tháng 5 năm 2012 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh

Cà Mau. Vợ chồng chung sống hạnh phúc và có ba đứa con. Thời gian gần đây vợ chồng luôn phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng ý kiến trong sinh hoạt hàng ngày, vợ chồng không có sự quan tâm nhường nhịn nhau, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên đã ly thân từ tháng 10 năm 2019 đến nay. Xét thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Lê Văn V.

Về con chung: Có ba con chung tên Lê Huyền Trân, sinh ngày 24/01/2006; Lê Bảo Thi, sinh ngày 02/01/2008 và Lê Nhựt Mỹ, sinh ngày 15/10/2014 hiện sống với bà. Sau khi ly hôn bà yêu cầu nuôi ba con chung không yêu cầu ông V cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với ông Lê Văn V, Tòa án nhân dân huyện U Minh đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa cùng với giấy triệu tập để tham gia phiên tòa nhưng ông V vắng mặt không có lý do và không có ý kiến đối với yêu cầu của bà Phạm Chúc D.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh phát biểu: Về thủ tục tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 9, 56, 58, 81, 82 của Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Phạm Chúc D đối với ông Lê Văn V; giao ba con chung tên Lê Huyền Trân, sinh ngày 24/01/2006; Lê Bảo Thi, sinh ngày 02/01/2008 và Lê Nhựt Mỹ, sinh ngày 15/10/2014 cho bà Phạm Chúc D tiếp tục nuôi dưỡng, bà D không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét; tài sản chung, nợ chung không có không yêu cầu nên không xem xét; án phí các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Phạm Chúc D yêu cầu được ly hôn với ông Lê Văn V tranh chấp được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình về việc ly hôn thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Phạm Chúc D có đơn xin xét xử vắng mặt; ông Lê Văn V đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do nên căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà Phạm Chúc D và ông Lê Văn V.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Chúc D và ông Lê Văn V xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện vào năm 2005 đến năm 2012 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định nên quan hệ hôn nhân của bà Phạm Chúc D và ông Lê Văn V là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Bà Phạm Chúc D xác định thời gian chung sống vợ chồng luôn phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng ý kiến trong sinh hoạt hàng ngày, vợ chồng không có sự quan tâm nhường nhịn nhau, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên đã ly thân từ tháng 10 năm 2019 đến nay nên bà Phạm Chúc D yêu cầu ly hôn với ông Lê Văn V. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Lê Văn V nhưng ông Lê Văn V không có ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn của bà Phạm Chúc D. Từ đó cho thấy cuộc sống hôn nhân của bà Phạm Chúc D và ông Lê Văn V không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Phạm Chúc D ly hôn với ông Lê Văn V.

[3] Về nuôi con chung: Bà Phạm Chúc D và ông Lê Văn V có ba con chung tên Lê Huyền Trân, sinh ngày 24/01/2006; Lê Bảo Thi, sinh ngày 02/01/2008 và Lê Nhựt Mỹ, sinh ngày 15/10/2014 hiện sống với bà Phạm Chúc D. Bà Phạm Chúc D yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng các con chung. Xét thấy hiện nay con chung do bà D nuôi dưỡng, ông Lê Văn V không có ý kiến gì đối với việc bà D yêu cầu nuôi con, đồng thời các con chung Lê Huyền Trân, Lê Bảo Thi có nguyện vọng được sống cùng với bà Phạm Chúc D. Do đó, để đảm bảo quyền lợi con chung khi ly hôn Hội đồng xét xử giao ba con chung tên Lê Huyền Trân, Lê Bảo Thi, Lê Nhựt Mỹ cho bà Phạm Chúc D tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Lê Văn V không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Bà Phạm Chúc D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Chúc D xác định không có tài sản chung, không có nợ chung. Ông V cũng không có ý kiến gì đối với việc bà D xác định quá trình chung sống không có tài sản chung, không có nợ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bà Phạm Chúc D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 58, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Chúc D xin ly hôn với ông Lê Văn V.

- Về nuôi con chung: Giao ba con chung tên Lê Huyền Trân, sinh ngày 24/01/2006; Lê Bảo Thi, sinh ngày 02/01/2008 và Lê Nhựt Mỹ, sinh ngày 15/10/2014 cho bà Phạm Chúc D tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Lê Văn V không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Bà Phạm Chúc D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bà Phạm Chúc D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Bà Phạm Chúc D đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006060 ngày 23/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau được chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà Phạm Chúc D, ông Lê Văn V vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được thực hiện niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Các đương sự;
- UBND xã Khánh Thuận, huyện U Minh;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mộng Chi

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Trung Kiên

Đoàn Quốc Thống

Nguyễn Mộng Chi